

28/2025 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ – LUỒNG SÔNG HẬU – Độ sâu, hoa la bàn

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo số 62/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4HG010 (Phiên bản 3, cập nhật Ngày 20 tháng 3 năm 2025)

Chèn	Độ sâu	12 ₆	10°06'47.75"N	105°43'02.55"E
		3 ₁	10°06'22.25"N	105°42'47.71"E
Xoá	Độ sâu	12 ₇	10°06'46.02"N	105°43'04.74"E
		2 ₇	10°06'25.43"N	105°42'45.53"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°36'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°10'00.00"N	105°41'30.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°36'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°09'00.00"N	105°44'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°36'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°07'00.00"N	105°40'30.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 0°36'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:		10°04'30.00"N	105°43'00.00"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

28/2025 – VIET NAM – CAN THO CITY SEA PORT WATER – SONG HAU CHANNEL – Depths, compass rose

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.62/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4HG010 (Edition No. 3, updated on March 20th, 2025)

Insert	Depth	12 ₆	10°06'47.75"N	105°43'02.55"E
		3 ₁	10°06'22.25"N	105°42'47.71"E
Delete	Depth	12 ₇	10°06'46.02"N	105°43'04.74"E
		2 ₇	10°06'25.43"N	105°42'45.53"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°36'W 2025 (1'E), close N of:		10°10'00.00"N	105°41'30.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°36'W 2025 (1'E), close N of:		10°09'00.00"N	105°44'00.00"E

Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°36'W 2025 (1'E), close N of:	10°07'00.00"N	105°40'30.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 0°36'W 2025 (1'E), close N of:	10°04'30.00"N	105°43'00.00"E
(All positions are affected to WGS 84 Datum)			
